

TỈNH ỦY HÀ TĨNH
TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TRẦN PHÚ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

*

KẾT QUẢ THI HẾT PHẦN HỌC: NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC
LỚP TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ - HÀNH CHÍNH K173 (MỞ TẠI TRƯỜNG CT TRẦN PHÚ)

TT	Họ và tên		Số BD	Điểm		Ghi chú
				Bảng số	Bảng chữ	
1	Bùi Đức	Ái	01	8,0	Tám điểm	
2	Hoàng Việt	Bắc	03	8,5	Tám rưỡi	
3	Nguyễn Huy	Bình	04	8,5	Tám rưỡi	
4	Trần Mạnh	Cường	05	8,0	Tám điểm	
5	Phạm Văn	Cường	06	7,5	Bảy rưỡi	
6	Lê Viết	Cường	07	7,5	Bảy rưỡi	
7	Nguyễn Cự	Duẩn	08	7,0	Bảy điểm	
8	Hoàng Anh	Đức	09	8,5	Tám rưỡi	
9	Võ Thị	Dung	10	8,0	Tám điểm	
10	Hà Vũ Tuấn	Dũng	11	8,0	Tám điểm	
11	Nguyễn Thị	Giang	12	7,5	Bảy rưỡi	
12	Trần Thị Trà	Giang	13	8,5	Tám rưỡi	
13	Hoàng Đức	Giang	14	8,0	Tám điểm	
14	Trần Hải	Hà	15	8,0	Tám điểm	
15	Hoàng Tuấn	Hải	16	8,0	Tám điểm	
16	Nguyễn Minh	Hải	17	7,5	Bảy rưỡi	
17	Nguyễn Bá	Hải	18	8,0	Tám điểm	
18	Hoàng Thị	Hằng	20	8,0	Tám điểm	
19	Bùi Đình	Hạnh	21	8,0	Tám điểm	
20	Đình Thị	Hiền	22	8,5	Tám rưỡi	
21	Nguyễn Thế	Hiệp	23	7,5	Bảy rưỡi	
22	Dương Thị Quỳnh	Hoa	24	Vắng thi		
23	Nguyễn Huy	Hoàng	25	8,25	Tám phẩy hai lăm	
24	Võ Quốc	Hoàng	26	7,5	Bảy rưỡi	
25	Hà Huy	Hoàng	27	7,0	Bảy điểm	
26	Phan Duy	Hồng	28	8,0	Tám điểm	
27	Võ Minh	Huân	29	8,5	Tám rưỡi	
28	Lê Thị Thanh	Huệ	30	8,0	Tám điểm	



TT	Họ và tên		Số BD	Điểm		Ghi chú
				Bảng số	Bảng chữ	
29	Nguyễn Đình	Hùng	31	7,5	Bảy rưỡi	
30	Nguyễn Quốc	Hùng	32	8,5	Tám rưỡi	
31	Bùi Thị	Hường	33	7,5	Bảy rưỡi	
32	Trần Đức	Huy	34	7,5	Bảy rưỡi	
33	Nguyễn Thị	Huyền	35	7,5	Bảy rưỡi	
34	Nguyễn Văn	Kiên	36	7,5	Bảy rưỡi	
35	Nguyễn Chí	Kiên	37	8,0	Tám điểm	
36	Hoàng Gia	Kỳ	38	7,0	Bảy điểm	
37	Lê Danh	Lam	39	7,5	Bảy rưỡi	
38	Nguyễn Xuân	Linh	40	7,5	Bảy rưỡi	
39	Đinh Thị Thùy	Linh	41	8,0	Tám điểm	
40	Nguyễn Duy	Linh	42	8,5	Tám rưỡi	
41	Lê Hồng	Lĩnh	43	8,0	Tám điểm	
42	Nguyễn Thị Mai	Loan	44	8,0	Tám điểm	
43	Trương Văn	Lộc	45	7,5	Bảy rưỡi	
44	Nguyễn Văn	Long	46	7,0	Bảy điểm	
45	Nguyễn Sỹ	Lương	47	7,0	Bảy điểm	
46	Trần Anh	Lương	48	7,0	Bảy điểm	
47	Nguyễn Thị Khánh	Ly	49	7,5	Bảy rưỡi	
48	Lê Hoài	Nam	50	7,5	Bảy rưỡi	
49	Nguyễn Duy	Nam	51	8,0	Tám điểm	
50	Nguyễn Thị	Ngọc	52	8,0	Tám điểm	
51	Thái Thị Kim	Nhung	53	8,5	Tám rưỡi	
52	Trịnh Diệu	Oanh	54	7,5	Bảy rưỡi	
53	Nguyễn Văn	Quảng	55	7,0	Bảy điểm	
54	Nguyễn Thị	Quý	56	8,0	Tám điểm	
55	Lâm Quốc	Sơn	57	8,5	Tám rưỡi	
56	Cao Thiên	Sơn	58	8,25	Tám phẩy hai lăm	
57	Lê Ngọc	Sơn	59	7,5	Bảy rưỡi	
58	Nguyễn Thị	Thanh	61	8,0	Tám điểm	
59	Bá Chí	Thanh	62	7,5	Bảy rưỡi	
60	Phan Thê	Thao	63	7,0	Bảy điểm	
61	Lê Thị	Thảo	64	7,5	Bảy rưỡi	

TT	Họ và tên		Số BD	Điểm		Ghi chú
				Bảng số	Bảng chữ	
62	Hoàng Trung	Thông	65	7,5	Bảy rưỡi	
63	Đặng Trung	Thông	66	7,5	Bảy rưỡi	
64	Phạm Văn	Thường	67	8,5	Tám rưỡi	
65	Trần Thị	Thủy	68	8,0	Tám điểm	
66	Lê Thị Hà	Tiên	69	8,0	Tám điểm	
67	Trần Mạnh	Tiến	70	7,5	Bảy rưỡi	
68	Nguyễn Khánh	Toàn	71	8,0	Tám điểm	
69	Nguyễn Hải	Triều	72	7,0	Bảy điểm	
70	Trương Quang	Tuấn	73	8,0	Tám điểm	
71	Nguyễn Văn	Tuấn	74	7,5	Bảy rưỡi	
72	Trần Quốc	Tuấn	75	7,5	Bảy rưỡi	
73	Trần Đức	Tùng	76	8,25	Tám phẩy hai lăm	
74	Nguyễn Thị	Vân	77	8,5	Tám rưỡi	
75	Bùi Thế	Vinh	78	7,5	Bảy rưỡi	
76	Nguyễn Thành	Vinh	79	8,5	Tám rưỡi	

Danh sách này gồm: 76 học viên

Hà Tĩnh, ngày 26 tháng 5 năm 2022

NGƯỜI VÀO ĐIỂM

TRƯỞNG PHÒNG QLĐT VÀ NCKH

Bùi Thị Thủy

Nguyễn Thị Mỹ Hạnh



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Trọng Tứ